

Số: 39/2020/HSST
Ngày: 25 – 5 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Xuân Thiều
2. Ông Phạm Xuân Đính

-Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Phước Thành – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20, 25 tháng 5 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2020/HSST ngày 08 tháng 4 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/HSST-QĐ ngày 04/5/2020 đối với các bị cáo:

1. TẠ MỸ L, sinh năm 1971 tại Thành phố Hồ Chí Minh; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: tổ 2, ấp 3, xã N, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; con ông Tạ T (chết) và bà Lu K (chết); cH Hồ Thanh Đ và có 01 người con sinh năm 2016; tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc xét xử về hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/02/2020 đến ngày 07/02/2020 được tại ngoại.

2. PHẠM THỊ T, sinh năm 1954 tại Bình Phước; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: tổ 4, khu phố 6, thị trấn C, huyện Ch, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn Th (chết) và bà Nguyễn Thị C (chết); cH Phạm Quốc Kh (chết) và có 01 người con sinh năm 1995; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/9/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự phúc thẩm số 112/2012/HSPT; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/02/2020 đến ngày 07/02/2020 được tại ngoại.

3. NGUYỄN THỊ CH, sinh năm 1962 tại Bình Phước; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: tổ 4, ấp 3, xã N, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị Đ; cH Lê Minh S; con có 04 người, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc xét xử về hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/02/2020 đến

ngày 07/02/2020 được tại ngoại.

4. ĐOÀN THỊ N, sinh năm 1982 tại Hậu Giang; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: tổ 4, ấp 3, xã N, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Đoàn Hoàng Nh và bà Nguyễn Thị B; cH Phạm Minh Tr; con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc xét xử về hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/02/2020 đến ngày 07/02/2020 được tại ngoại.

5. LÊ THÀNH H, sinh năm 1969 tại Bình Phước; tên gọi khác: Út; Nơi cư trú: tổ 1, khu phố 5, thị trấn C, huyện Ch, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Văn A và bà Nguyễn Thị D; cH Vòng A S; con có 01 người sinh năm 1994; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc xét xử về hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/02/2020 đến ngày 07/02/2020 được tại ngoại.

Tất cả bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 01 tháng 02 năm 2020, Tạ Mỹ L gọi điện thoại rủ Đoàn Thị N, Phạm Thị T, Lê Thành H và Nguyễn Thị Ch đến nhà của L để đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền trái phép (sau đây viết gọn là đánh bạc), tất cả đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, N cùng T và Ch đến nhà của L rồi cùng L chơi đánh bạc.

Khi L, T, N và Ch đang đánh bạc “chén” thứ nhất thì H đến và ngồi xem nên sau khi kết thúc “chén” thứ nhất, L nhường lại cho H đánh bạc với hình thức, cách thức và mức độ thắng thua không thay đổi. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi H, T, N và Ch đang chơi đánh bài tứ sắc ăn tiền thì Công an huyện Chơn Thành phối hợp cùng Công an xã Nha Bích kiểm tra bắt quả tang tạm giữ tiền, bài tứ sắc, xe mô tô các loại, điện thoại di động các loại và nhiều vật chứng khác.

Những người chơi sử dụng 01 bộ bài tứ sắc gồm 112 lá bài được chia làm các nhóm lá bài gồm có cấp bậc: tướng, sĩ, tượng, xe, pháo, mã và tốt (chuột). Mỗi nhóm lá bài có 16 lá bài được chia đều làm 04 màu: xanh, vàng, trắng và đỏ. Người chơi sử dụng các vật quy ước là “heo”, “cây” và “lệnh” để tính điểm; mỗi “heo” có giá trị 200.000 đồng, “cây” có giá trị 20.000 đồng và “lệnh” có giá trị 2.000 đồng.

01 “Chén” gồm có: 02 heo, 09 cây và 10 lệnh với số tiền 600.000 đồng. Khi có người chơi hết các heo, cây, lệnh thì kết thúc chén; người bị thua hết heo, cây, lệnh gọi là đứt chén và sẽ bỏ ra 580.000 đồng (do đã bỏ tiền “xâu” hết 20.000 đồng); cách thắng thua dựa vào số heo, cây, lệnh người chơi còn khi kết thúc chén.

Khi chia bài, mỗi người sẽ được chia 20 lá bài, riêng đối với người chia bài có 21 lá bài và là người đánh trước, những lá bài còn dư sẽ được đặt ở giữa dùng để bốc khi không ăn được lá bài mà người khác đánh đến gọi là bài “tỳ”. Trong 01 ván bài, người nào có được các nhóm bài chắn gồm “quần”, “khạp”, “khui”, “bộ ba” mà không còn lá bài lẻ thì tính là thắng ván bài đó nhưng với điều kiện bài “tỳ” phải còn hơn 07 lá bài; nếu

bài “tỳ” còn ít hơn 07 lá bài thì ván bài coi như huê và được hủy bỏ. Khi có người thắng thì những người thua sẽ so bài với người thắng, nếu người thua có nhóm bài chắn giống người thắng thì người thua không phải trả tiền cho nhóm bài này của người thắng mà chỉ phải trả tiền đối với những nhóm bài mà người thắng có nhưng người thua không có.

Cách thức xếp bài và “ăn” bài:

- “Bộ ba”: có 03 lá bài gồm “tướng, sĩ, tượng”, “xe, pháo, mã” cùng màu hoặc 03, 04 lá bài tốt khác màu;

- “Đôi”: gồm 02 lá bài cùng cấp bậc, cùng màu;

- “Khập”: là gồm 03 lá bài cùng cấp bậc, cùng màu và được Cha mà có;

- “Quàn”: bao gồm 04 lá bài cùng cấp bậc, cùng màu và được Cha mà có;

- “Khui”: là khi có “khập” và ăn thêm 01 lá bài cùng cấp bậc do người khác đánh.

Cách thức tính điểm trong ván bài: “Bộ ba”: bằng 01 lệnh; riêng bộ ba của 04 lá bài tốt khác màu thì bằng 02 lệnh; 01 “Khập” bằng 03 lệnh; 01 “Quàn” bằng 08 lệnh và “Khui” bằng 06 lệnh.

Kết quả thắng, thua như sau:

Tạ Mỹ L có số tiền vốn sử dụng đánh bạc 4.500.000 đồng, thua 220.000 đồng.

Đoàn Thị N có số tiền vốn sử dụng đánh bạc 1.195.000 đồng, thắng 690.000 đồng.

Phạm Thị T có số tiền vốn sử dụng đánh bạc 5.840.000 đồng, thua 140.000 đồng.

Nguyễn Thị Ch có số tiền vốn sử dụng đánh bạc 3.300.000 đồng, thắng 120.000 đồng.

Lê Thành H có số tiền vốn sử dụng đánh bạc 1.800.000 đồng, thua 260.000 đồng (bút lục số: 01-04, 146, 147, 160, 161, 171, 172, 189, 190, 203, 204).

Cơ quan điều tra đang tạm giữ: 01 bộ bài tứ sắc gồm có 112 lá đã qua sử dụng, 01 tấm vải màu xám dùng làm Chếu bạc, 08 xếp giấy màu đỏ (heo), 32 xếp giấy màu vàng (cây), 38 xếp giấy màu xanh (lệnh); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của Phạm Thị T; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S5 của Đoàn Thị N; 01 điện thoại di động hiệu Samsung CEO18 của Lê Thành H; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu bạc của Nguyễn Thị Ch; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3-TA1032 màu đen của Tạ Mỹ L và 16.825.000 đồng.

Bản cáo trạng số 37/Ctr-VKS ngày 06/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Tạ Mỹ L, Phạm Thị T, Nguyễn Thị Ch, Đoàn Thị N, Lê Thanh H phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước thực hành quyền công tố và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo L, Ch, N, H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là lao động chính của gia đình. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc” và áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 65, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo L, T mức án 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng đến 24 tháng; xử

phạt bị cáo Ch, N, H mức án 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 18 tháng.

Ý kiến của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo đồng ý về tội danh, điều luật mà đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng và không tranh luận chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Ngày 01/02/2020, tại tổ 2, ấp 3, xã Nha Bích, huyện Chơn Thành, Bình Phước, Tạ Mỹ L, Phạm Thị T, Nguyễn Thị Ch, Đoàn Thị N, Lê Thành H tham gia đánh bạc, thắng thua bằng tiền, hình thức “đánh bài tứ sắc”. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 16.635.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo L khai nhận thêm do bị cáo L có tổ chức góp hội; ngày 01/02/2020 nhằm ngày 08 tết âm lịch, bị cáo L có tổ chức khui dây hội đầu năm, có gọi cho các bị cáo trong vụ án đến để khui hội sau đó rủ nhau đánh bài ăn tiền. Lời khai này của bị cáo L được các bị cáo T, Ch và H xác nhận.

Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do đó có cơ sở kết luận: Hành vi tham gia “đánh bài tứ sắc” thắng thua bằng tiền do các bị cáo Tạ Mỹ L, Phạm Thị T, Nguyễn Thị Ch, Đoàn Thị N, Lê Thành H thực hiện với tổng số tiền được xác định là 16.635.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Do đó, cáo trạng số 37/Ctr-VKS ngày 06/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định về tội “Đánh bạc”:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự trị an do Nhà nước quản lý. Hành vi đó đã gây mất trật tự tại địa phương, là hậu quả làm phát sinh các tệ nạn xã hội. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo L, Ch, N, H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo đều là lao động chính của gia đình, bị cáo L đang nuôi con nhỏ. Do đó, các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Phạm Thị T: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, là người cao tuổi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đây là vụ án đồng phạm đánh bạc trong đó bị cáo L là người khởi xướng việc đánh bạc và sử dụng nơi ở của mình để các bị cáo cùng đánh bạc. Bị cáo T đã từng bị kết án về tội “Đánh bạc” nhưng vẫn không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội nên cần xử lý bị cáo L và T mức hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo khác. Đối với bị cáo T và bị cáo L, lẽ ra phải cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhưng xét thấy bị cáo T tuổi đã cao, sức yếu; bị cáo L đang nuôi con nhỏ nên không cần thiết bắt chấp hành hình phạt tù giam cũng không ảnh hưởng đến việc cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Căn cứ vào T chất mức độ phạm tội của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo Ch, N, H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, đủ điều kiện áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 bộ bài tứ sắc gồm có 112 lá đã qua sử dụng, 01 tấm vải màu xám dung làm Chếu bạc, 08 xếp giấy màu đỏ (heo), 32 xếp giấy màu vàng (cây), 38 xếp giấy màu xanh (lệnh) là dụng cụ dùng để đánh bạc, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của Phạm Thị T; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S5 của Đoàn Thị N; 01 điện thoại di động hiệu Samsung CEO18 của Lê Thành H; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu bạc của

Nguyễn Thị Ch; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3-TA1032 màu đen của Tạ Mỹ L không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho các bị cáo.

Số tiền 16.825.000 đồng dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước

[5] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Tạ Mỹ L, Phạm Thị T, Nguyễn Thị Ch, Đoàn Thị N, Lê Thành H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17,38, 50, 58,65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Tạ Mỹ L 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 06(Sáu) tháng T từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ch 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm T từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thị N 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm T từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Lê Thành H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm T từ ngày tuyên án

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 38, 50, 58, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Thị T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng T từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Tạ Mỹ L, Nguyễn Thị Ch, Đoàn Thị N cho Ủy ban nhân dân xã Nha Bích, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phạm Thị T, Lê Thành H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tứ sắc gồm có 112 lá đã qua sử dụng, 01 tấm vải màu xám dung làm Chén bạc, 08 xếp giấy màu đỏ (heo), 32 xếp giấy màu vàng (cây), 38 xếp giấy màu xanh (lệnh) là dụng cụ dùng để đánh bạc, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

Trả lại cho bị cáo Phạm Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; trả cho bị cáo Đoàn Thị N 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S5; trả cho bị

cáo Lê Thành H 01 điện thoại di động hiệu Samsung CEO18; trả cho bị cáo Nguyễn Thị Ch 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu bạc; trả cho bị cáo Tạ Mỹ L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3-TA1032 màu đen;

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 16.825.000 đồng.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan